TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 09/2024/HNGĐST Ngày: 04-01-2024 V/v: *Tranh chấp ly hôn và nuôi con*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thưởng

Bà Phạm Thị Hiền

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Mạc An Chi - Thư ký TAND quận Tây Hồ, Th1 phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa***: Bà Đàm Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2023/HNGĐST ngày 13/10/2023 về việc: Tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983

-Bị đơn: Anh Nguyễn Trung Th1, sinh năm 1981

Cùng ĐKTT và nơi cư trú: XX tòa X chung cư phục vụ Cán bộ công chức của UBND quận TH và các cơ quan của Thành phố, một phần ô đất xx thuộc quỹ đất xx phần trăm Khu đô thị NTL GĐx, phường PT, TH, HN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, chị Nguyễn Thị Th trình bày:*

Về tình cảm: Chị và anh Th1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 10/8/2006 tại UBND xã Th Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh

mâu thuân. Nguyên nhân do anh Th1 vay nợ nhiều người nên họ đã gọi điện cho chị để đòi nợ. Ngoài ra, anh Th1 nhiều lần đánh chị (khoảng 5 lần vào khoảng năm 2021 đến 2023, còn thời gian cụ thể chị không nhớ). Lần gần nhất là ngày 03/10/2023, anh Th1 đã dùng tay đánh chị và chị đã phải vào Bệnh viện Đa khoa Xanh pôn để khám. Khi sự việc sảy ra, ngày 04/10/2023, chị đã đến Công an phường Phú Thượng trình báo. Bản thân anh Th1 thường xuyên uống rượu về rồi có nhiều lời lẽ xúc phạm và đe dọa giết chị, các con chị đều chứng kiến, khi con trai của anh chị là cháu Nguyễn Trung D vào can ngăn thì anh Th1 đánh cả cháu D. Mâu thuẫn giữa anh chị gia đình hai bên đều biết, đã tổ chức hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị không còn niềm tin vào anh Th1. Anh chị sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Trung D, sinh ngày 16/01/2008 và cháu Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 05/12/2012. Khi ly hôn, chị xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Th1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, chị đang công tác tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Th1 phố HN, thu nhập của chị khoảng 20.000.000 đồng/01 tháng. Chị có nhà riêng, có đủ khả năng để nuôi cả hai con. Cả 02 con đều có nguyện vọng xin được ở với chị. Gia đình 2 bên cũng có nguyện vọng như vậy. Chị mong anh Th1 thực hiện đúng nguyện vọng của cả hai con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn anh Nguyễn Trung Th1 trình bầy:*

Về trình tự, thủ tục kết hôn đúng như chị Th trình bầy. Về nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị Th trình bầy. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Trung D, sinh ngày 16/01/2008 và cháu Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 05/12/2012 đúng như chị Th trình bầy. Khi ly hôn, anh xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được, anh xin nuôi cháu D vì cháu là con trai, hai bố con cùng giới tính, còn không thì nuôi con nào cũng được. Hiện nay, anh đang công tác tại Học viên HCQG, thu nhập của anh khoảng 45 triệu 1 tháng. Anh không có nhà riêng nhưng có khả năng mua nhà và có đủ khả năng để nuôi cả hai con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về công nợ: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại phiên tòa*:

- Chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và lời trình bầy tại các buổi làm việc trước. Ngoài ra, chị Th giao nộp cho Tòa án 01 bản ghi âm.

- Anh Th1 vẫn giữ nguyên lời trình bầy tại các buổi làm việc trước. Anh Th1 thừa nhận đã đánh cháu D 4 đến 5 lần khi cháu D vào can ngăn anh đánh chị Th. Có lần, do bực tức cháu D không nghe lời, anh đã nhốt cháu D vào phòng và đánh cháu D.

+ Hội đồng xét xử đã cho anh Th1 xem bức ảnh chị Th giao nộp cho Tòa án (trong bức ảnh có tấm ảnh cả gia đình gồm anh Th1, chị Th, cháu D và cháu D1. Phía trước bức ảnh có đặt một bát cơm, trên bát cơm có quả trứng và nén hương). Anh Th1 xác định định bức ảnh là có thật, do bực tức chị Th nên anh đã có hành vi trên.

+ Hội đồng xét xử cho anh Th1 nghe nội dung ghi âm chị Th giao nộp cho Hội đồng xét xử, anh Th1 thừa nhận đúng giọng nói của anh Th1 đang nói chuyện với cháu D.

-Tại phiên tòa cháu D và cháu D1 vẫn giữ nguyên lời khai tại Tòa án và đều xin được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ phát biểu ý kiến: Những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xử:

+Về tình cảm: Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình hôn giữa chị Th và anh Th1.

+Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng.Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Th1 cho đến khi con chung trưởng Th1 đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Về quan hệ tranh chấp: Ngày 09/10/2023, chị Nguyễn Thị Th nộp đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Trung Th1 và yêu cầu xin được nuôi con chung tại Tòa án nhân dân quận Tây Hồ. Quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp về ly hôn và nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo xác nhận của Công an phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thể hiện: Anh Nguyễn Trung Th1 có

ĐKTT và nơi cư trú: XX tòa X chung cư phục vụ Cán bộ công chức của UBND quận TH và các cơ quan của Thành phố, một phần ô đất xx thuộc quỹ đất xx phần trăm Khu đô thị NTL GĐx, phường PT, TH, HN. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th và Nguyễn Trung Th1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Th Lâm, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội ngày 10/8/2006. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét lời khai của Chị Th và anh Th1 cùng thể hiện mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên việc anh chị thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được Hội đồng xét xử công nhận.

[2.2] *Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Th và anh Th1 cùng xác định: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Trung D, sinh ngày 16/01/2008 và cháu Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 05/12/2012.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Th và anh Th1 cùng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, nguyện vọng của anh chị hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Việc giao con cho ai nuôi phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con*".

Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu D và cháu D1.

Cháu Nguyễn Trung D khai: Anh Th1 nợ nhiều người nên có nhiều người đến nhà đòi nợ và đe dọa tính mạng ba mẹ con. Anh Th1 hay uống rượu, hay đánh mẹ và đe dọa giết cả nhà. Anh Th1 nhiều lần đánh và đe dọa cháu D. Cháu không muốn sống với người bố có hành vi nguy hiểm như vậy. Cháu đề nghị Tòa án cho hai anh em cháu được ở với mẹ, vì mẹ yêu thương và có thời gian chăm sóc hai cháu và cháu có điều kiện kèm cặp em cháu học hành.

Cháu Nguyễn Thùy D1 khai: Cháu đã nhiều lần chứng kiến anh Th1 say rượu rồi đánh mẹ và anh trai; anh Th1 còn đe dọa giết cả nhà; chứng kiến người đến nhà đòi nợ và đe dọa xử lý mấy mẹ con. Cháu không muốn ở với bố. Cháu xin cho cháu và anh trai được ở với mẹ vì mẹ yêu thương hai anh em cháu rất nhiều và có thời gian chăm sóc hai anh em tốt hơn.

Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của hai bên gia đình:

Chị Nguyễn Thị Thanh Th2 là chị gái của anh Th1 trình bầy: Sau khi kết hôn chị Th2 và anh Th1 sống hạnh phúc đến khoảng năm 2010 thì vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn. Thỉnh thoảng anh Th1 đi uống rượu về nhà có đánh chị Th. Khi cháu D vào can ngăn, anh Th1 đánh cả cháu D. Chị đã chứng kiến anh Th1 đánh cháu D 3 lần. Tòa án đã cho chị Th2 xem bức ảnh chị Th giao nộp cho

Tòa án (trong bức ảnh có tấm ảnh cả gia đình gồm anh Th1, chị Th, cháu D và cháu D1. Phía trước bức ảnh có đặt một bát cơm, trên bát cơm có quả trứng và nén hương). Chị Th2 khẳng định bức ảnh là có thật. Tại thời điểm xảy ra sự việc, chị có hỏi anh Th1 tại sao lại làm thế, anh Th1 trả lời chị Th2: "vợ chồng con cái không dạy bảo được nhau thì chết cho xong việc". Việc ly hôn và nuôi con của chị Th và anh Th1 chị không có ý kiến gì.

Bà Nguyễn Thị Th3 và ông Nguyễn Trọng Yên là bố mẹ đẻ của chị Th trình bầy: Ban đầu, chị Th và anh Th1 sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Khoảng gần 2 -3 năm gần đây, anh Th1 thường xuyên uống rượu rồi về nhà đánh vợ, con khiến cháu D nhiều lần bầm tím mặt. Ông bà từng chứng kiến việc anh Th1 đá vào bụng, vào người và đấm vào sườn cháu D. Ông bà đã nhiều lần yêu cầu anh Th1 không được đánh cháu D, anh Th1 có hứa nhưng không thực hiện. Tòa án đã cho bà Th3 và ông Yên xem bức ảnh chị Th giao nộp cho Tòa án (trong bức ảnh có tấm ảnh cả gia đình gồm anh Th1, chị Th, cháu D và cháu D1. Phía trước bức ảnh có đặt một bát cơm, trên bát cơm có quả trứng và nén hương). Bà Th3 và ông Yên khẳng định bức ảnh là có thật. Ngoài ra, còn có bức ảnh việc anh Th1 rắc đầy hoa cúc tại giường ngủ và nhà vệ sinh. Ông bà đề nghị Tòa án cho anh chị được ly hôn và giao cả hai cháu D, D1 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Ngoài ra, chị Th giao nộp cho Hội đồng xét xử bản ghi âm. Hội đồng xét xử cho anh Th1 nghe nội dung ghi âm. Anh Th1 thừa nhận đúng giọng nói của anh Th1 đang nói chuyện với cháu D. Nội dung ghi âm thể hiện việc anh Th1 có những lời lẽ, thái độ đe dọa về mặt tinh thần, yêu cầu cháu D phải ở với anh Th1. Đồng thời có những lời lẽ chửi bới, xúc phạm cháu D.

Xét lời khai của chị Th, anh Th1, của các con anh chị, gia đình hai bên và tài liệu, chứng cứ do chị Th giao nộp đều thống nhất thể hiện: Quá trình sinh sống, anh Th1 nhiều lần sử dụng bạo lực đối với cháu D. Hành vi của anh Th1 làm ảnh hưởng tới sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu D; ảnh hưởng tới sự phát triển về tinh thần của cháu D1 và là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 6 Luật Trẻ em. Điều đó cũng chứng tỏ anh Th1 vi phạm nghĩa vụ của người cha đối với các con được quy định tại Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định việc giao con cho anh Th1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sẽ không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu D và cháu D1, nên việc anh Th1 xin được nuôi con là không phù hợp với nguyện vọng của cả hai con và trái với quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 27 Luật trẻ em nên không có căn cứ để chấp nhận.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Th có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung. Chị Th có công việc, thu nhập, chỗ ở ổn định và có sự giúp đỡ của gia đình. Hơn nữa, cả cháu Nguyễn Trung D và Nguyễn Thùy D1 đều có nguyện

vọng tha thiết xin được ở với mẹ. Do đó, việc giao cả hai con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng của cháu D và cháu D1.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Th1 cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.3] Về chia tài sản chung và công nợ chung: Chị Th và anh Th1 cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các Điều 55, Điều 56, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 5, Điều 6, Điều 27 Luật Trẻ em;

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Trung Th1.

2. Về nuôi con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Trung D, sinh ngày 16/01/2008 và cháu Nguyễn Thùy D1, sinh ngày 05/12/2012 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Trung Th1 cho đến khi cháu D, cháu D1 Th1 niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Th1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng chị đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033383 ngày 13/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, Th1 phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Xuân La;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang